

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2020/HC-PT

Ngày: 27-3-2020.

V/v “Khiếu kiện quyết định hành
chính”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Tú

Các Thẩm phán:

1. Ông Trần Đức Nam.

2. Bà Phạm Thị Mai Xuân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Thân T Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10; ngày 01 và ngày 28 tháng 11, ngày 26 tháng 12 năm 2019; ngày 17 tháng 01; ngày 17 tháng 02; ngày 09 và ngày 27 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính theo hồ sơ thụ lý số 79/2017/TLPT-HC ngày 09/11/2017 về việc “Khiếu kiện hành chính về hành vi buộc thực hiện hành vi hòa giải, tuyên hành vi không tiến hành biện pháp ngăn chặn là trái pháp luật và quyết định giải quyết khiếu nại”;

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2017/HC-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận G bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3636/2019/QĐ-PT ngày 12 tháng 8 năm 2019 và các Quyết định tạm ngừng phiên tòa giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1946.

Địa chỉ: 113 Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của ông T:

Bà Lê Thị Diễm L, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ: 477 Đường D, phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền số 00018596 ngày 25/9/2017 lập tại Văn phòng công chứng Tân Thuận).

2. Người bị kiện:

2.1. Ủy ban nhân dân phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng địa chỉ: 342 Đường M, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện:

Ông Nguyễn Minh T– Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Do có đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện ngày 16/6/2015, Đơn khởi kiện bổ sung ngày 07/9/2015 của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T có người đại diện theo ủy quyền là bà Lê Thị Diễm L trình bày:

Thửa đất số 250, Tờ bản đồ số 03 tọa lạc tại phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Nguyễn Văn T nhận chuyển nhượng của ông Lê Văn Bảy, bà Trương Thị N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00530/QSDĐ/527-H2000 cấp ngày 08/12/2000.

Sát rạch đất của ông T có con hẻm dân sinh (bây giờ là hẻm 320 Nguyễn Văn Linh), nguồn gốc con hẻm này là tự phát từ năm 2002 với bề ngang khoảng 04m. Tháng 04/2012, các hộ dân sống tại hẻm này đã lấn chiếm đất của ông T để mở rộng thành 08m bề ngang và trải nhựa toàn bộ con hẻm. Việc mở rộng, trải nhựa hẻm đã lấy mất 86m² đất của ông T tại phần thửa 250-3, Tờ bản đồ số 03.

Tháng 7 năm 2012 ông T có làm đơn yêu cầu Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) phường H thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn đất của ông T của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do vậy, ông T đã làm đơn yêu cầu UBND phường H, Quận G tổ chức hòa giải về việc lấn chiếm đất của các hộ dân trong hẻm 320. Sau khi nhận đơn yêu cầu, UBND phường H đã trả lời bằng văn bản số 238/UBND ngày 12/12/2012 với nội dung như sau: “Việc trải nhựa đường hẻm không lấn chiếm quyền sử dụng đất của cá nhân hay đơn vị, tổ chức nào,... Việc trải nhựa đường hẻm này không vi phạm quy định của pháp luật và phù hợp với nhu cầu chính đáng của nhân dân, phù hợp với chủ trương của Quận ủy – UBND

Quận G về việc khuyến khích nhân dân tự sửa chữa, nâng cấp các hẻm nội bộ nên UBND phường H đã chấp thuận để nhân dân tự trải nhựa nâng cấp hẻm”.

Ngày 15/5/2014 ông T đã làm đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND phường H khiếu nại về hành vi trái pháp luật của UBND phường H khi chấp nhận để cho các hộ dân hẻm 320 mở rộng hẻm lấn chiếm đất của gia đình ông, hành vi không giải quyết đơn yêu cầu hòa giải về tranh chấp đất đai theo đúng quy định của UBND phường H.

Ngày 21/8/2014, Chủ tịch UBND phường H ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (gọi tắt là QĐGQKN) của ông T (lần đầu) số 188/QĐ-UBND (gọi tắt là QĐ số 188) với nội dung không chấp nhận yêu cầu của ông T. Việc ban hành quyết định này là không hợp lý đã xâm phạm đến quyền và lợi ích của ông T.

Ngày 16/6/2015, ông T khởi kiện UBND phường H, Quận G yêu cầu:

- Buộc UBND phường H phải thực hiện hành vi tổ chức hòa giải theo yêu cầu của ông T đối với các hộ dân trong hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tuyên hành vi của UBND phường H về việc không thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn đất của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh là sai quy định của pháp luật. Buộc các hộ hẻm 320 trả lại diện tích đã lấn chiếm là 86m².

Ngày 11/9/2015, ông T khởi kiện bổ sung đối với Chủ tịch UBND phường H, Quận G với yêu cầu:

- Hủy QĐGQKN số 188/QĐ-UBND ngày 21/8/2014 của Chủ tịch UBND phường H, Quận G.

* Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H và Ủy ban nhân dân phường H trình bày tại văn bản số 241/UBND ngày 24/7/2015 như sau:

Ngày 12/12/2001, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 8425/QĐ-UB và Quyết định số 4122/QĐ-UB ngày 08/10/2002 kèm theo bản đồ vị trí về việc thu hồi đất giao cho Công ty Điện lực thành phố đầu tư xây dựng nhà điều hành sản xuất điện lực Tân Thuận, UBND Quận G thu hồi 50m² đất thuộc Thửa đất 250 Tờ bản đồ số 03 xã Tân Thuận Tây, huyện Nhà Bè, nay thuộc một phần thửa 2 Tờ 37 và 1 phần hẻm Tờ 18 phường H, Quận G.

Tháng 11/2003, sau khi UBND Quận G tổ chức cưỡng chế các hộ dân có sử dụng nhà đất trong khu vực giao đất cho Công ty Điện lực thành phố đầu tư xây dựng nhà điều hành sản xuất điện lực Tân Thuận thì Công ty Điện lực Tân Thuận đã xây một bức tường dài 41m, cao khoảng 2.5m cắt sát ranh đất của ông Nguyễn Văn T.

Tháng 4/2012, nhân dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H tiến hành trải nhựa con hẻm nêu trên.

Ngày 20/7/2012, ông T gửi đơn yêu cầu ngăn chặn việc mở rộng đường hẻm 320 của nhân dân khu phố 4, phường H, đồng thời gửi đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận G ra quyết định ngăn chặn tạm ngưng việc mở rộng đường lấn chiếm 92m² đất tranh chấp thuộc Thửa 250-3, Tờ bản đồ số 03, phường H, Quận G (Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 140/QSDĐ được UBND huyện Nhà Bè cấp ngày 15/11/1994 và cấp đổi ngày 08/12/2000, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00530/QSDĐ/527/QĐ – H2000, Thửa 250, Tờ bản đồ số 03, phường H, Quận G.

Ngày 15/10/2012, Tòa án nhân dân Quận G tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ ghi nhận: “Con đường hẻm 320 phường H đã hoàn thành từ tháng 4 năm 2012” và ngày 05/11/2012, ra Thông báo số 455/TAQ7 về việc trả lời đơn không chấp nhận yêu cầu của ông T về việc yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời ngăn chặn việc mở rộng hẻm của nhân dân hẻm 320, khu phố 4, phường H, Quận G.

* Về quá trình giải quyết đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn T:

UBND phường H đã nhận được đơn yêu cầu giải quyết trả lại phần đất có diện tích 98,2m² thuộc Thửa 250-3, Tờ bản đồ số 03, phường H, Quận G do nhân dân trong hẻm 320, khu phố 4, phường H tự ý lấn chiếm mở rộng đường.

Ngày 12/12/2012, UBND phường H có Công văn số 238/UBND về việc giải quyết đơn kiến nghị của ông T.

Ngày 01/4/2013, ông T có đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp lấn chiếm đất nêu trên. Ngày 16/5/2013, UBND phường H tiến hành làm việc với ông T. Tại buổi làm việc, ông T thống nhất “Sẽ thuê đơn vị đo vẽ để đo vẽ hiện trạng đường áp với đường giáp ranh theo bản đồ giao đất của Công ty Điện lực Tân Thuận, khi có kết quả đo vẽ như thỏa thuận trên, ông T sẽ cung cấp cho UBND phường H để có cơ sở xem xét giải quyết”.

Tuy nhiên, sau đó ông T chỉ cung cấp bản đồ hiện trạng vị trí số 116306/ĐDBĐ do Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố lập ngày 14/8/2013.

UBND phường H đã có Công văn số 266/UBND ngày 18/9/2013 về việc yêu cầu đo vẽ bổ sung bản đồ đối với khu đất do hộ ông T quản lý để có cơ sở giải quyết, tuy nhiên ông T không cung cấp hồ sơ theo quy định.

Ngày 03/3/2014, UBND phường H có Thông báo số 41/TB-UBND về kết quả giải quyết đơn yêu cầu tiếp tục giải quyết tranh chấp đất đai của ông T.

Ngày 29/4/2015, UBND phường H nhận được đơn khiếu nại của ông T về việc hành vi trái pháp luật của UBND phường H khi chấp thuận cho các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4 mở rộng hẻm lấn chiếm đất của gia đình ông tại Thửa đất số 250 Tờ bản đồ số 03 xã Tân Thuận Tây, huyện Nhà Bè, nay thuộc một phần Thửa số 250-3, Tờ bản đồ số 03, phường H, Quận G và hành vi không giải quyết đơn yêu cầu về tranh chấp đất đai của UBND phường H.

Chủ tịch UBND phường H đã ban hành QĐGQKN số 188 ngày 21/8/2014, theo đó không chấp nhận đơn của ông T.

* Về vấn đề “Tuyên hành vi của UBND phường H về việc không thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn chiếm đất là sai quy định của pháp luật thì: Việc trải nhựa đường hẻm 320 là do nhân dân tại khu phố tự thỏa thuận trải nhựa theo hiện trạng, không mở rộng hẻm. Việc trải nhựa không vi phạm quy định của pháp luật và phù hợp với nhu cầu chính đáng của nhân dân.

UBND phường H không đồng ý với yêu cầu hủy QĐGQKN số 188 ngày 21/8/2014 vì quyết định ban hành đúng thẩm quyền, thủ tục của pháp luật.

Do đó UBND phường H không chấp nhận các yêu cầu của ông Nguyễn Văn T.

* Tại Bản án sơ thẩm số 13/2017/HCST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận G đã tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc:

+ Buộc UBND phường H phải thực hiện hành vi tổ chức hòa giải theo yêu cầu của ông T đối với các hộ dân trong hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Tuyên hành vi của UBND phường H về việc không thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn đất của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh là sai quy định của pháp luật và buộc các hộ dân hẻm 320 trả lại diện tích đất đã lấn chiếm là 86m²;

+ Hủy QĐGQKN số 188/QĐ-UBND ngày 21/8/2014 của Chủ tịch UBND phường H, Quận G về việc giải quyết khiếu nại.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

* Ngày 11/10/2017, người khởi kiện là ông Nguyễn Văn T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Người khởi kiện là ông Nguyễn Văn T có người đại diện theo ủy quyền là bà Lê Thị Diễm L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xác định yêu cầu kháng cáo:

+ Buộc UBND phường H phải thực hiện hành vi tổ chức hòa giải về việc lấn chiếm đất của các hộ dân giữa ông T với các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Tuyên hành vi của UBND phường H về việc không thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn đất của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh là sai quy định của pháp luật và buộc các hộ dân hẻm 320 trả lại diện tích đất đã lấn chiếm là 86m² cho ông T.

+ Hủy QĐGQKN số 188/QĐ-UBND ngày 21/8/2014 của Chủ tịch UBND phường H, Quận G về việc giải quyết khiếu nại.

* Người bị kiện Chủ tịch UBND phường H và UBND phường H, Quận G vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông T.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của luật Tố tụng hành chính;

- Yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T là không có cơ sở, đề nghị bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

* Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn T làm trong hạn luật định, hợp lệ nên chấp nhận.

* Về nội dung: Người khởi kiện ông Nguyễn Văn T có đại diện theo ủy quyền là bà Lê Thị Diễm L kháng cáo yêu cầu:

+ Buộc UBND phường H phải thực hiện hành vi tổ chức hòa giải theo yêu cầu của ông T đối với các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Tuyên hành vi của UBND phường H về việc không thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn đất của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh là sai quy định của pháp luật và buộc các hộ dân hẻm 320 trả lại diện tích đất đã lấn chiếm là 86m² cho ông T.

+ Hủy QĐ số 188/QĐ-UBND ngày 21/8/2014 của Chủ tịch UBND phường H, Quận G về việc giải quyết khiếu nại.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ, lời khai trình bày của các bên đương sự có trong hồ sơ vụ kiện, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nguồn gốc đất: Ngày 02/4/1998 ông Nguyễn Văn T nhận chuyển nhượng của ông Lê Văn Bảy, bà Trương Thị N 01 phần đất có diện tích 835m² thuộc thửa đất số 250, Tờ bản đồ số 03 tổng diện tích 5.296m² của ông Bảy, bà Nở đã được UBND huyện Nhà Bè cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 140/QSĐĐ ngày 15/11/1994. Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất được UBND phường H xác nhận nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông T.

Ngày 07/3/2006, ông T đã được UBND Quận G cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 01 phần diện tích nhà đất 128m² (trên tổng diện tích 836m²), phần diện tích còn lại ông T chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Xét, các yêu cầu kháng cáo của ông T – Hội đồng xét xử nhận thấy:

* Đối với yêu cầu của ông T buộc UBND phường H thực hiện hành vi tổ chức hòa giải việc lấn chiếm đất của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại đơn ngày 01/4/2013 của ông T có nội dung là “xem xét, giải quyết tiến hành hòa giải tranh chấp trả lại cho tôi phần diện tích 98.2m² bị lấn chiếm để mở rộng đường”.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 135 Luật đất đai năm 2003; Điều 159 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004; Khoản 2 Điều 202 Luật đất đai năm 2013 và Điều 88 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định tranh chấp đất đai mà các bên tranh chấp không hòa giải được thì gửi đơn đến UBND xã, phường, thị trấn nơi có đất tranh chấp để hòa giải.

Xét, đơn yêu cầu nêu trên của ông T thể hiện yêu cầu tổ chức hòa giải tranh chấp lấn chiếm đất đối với các hộ dân trong hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, không thể hiện yêu cầu UBND phường H hòa giải tranh chấp cụ thể với cá nhân, tổ chức nào và cá nhân, tổ chức nào phải trả lại phần diện tích 98.2m² bị lấn chiếm cho ông T. Do đó, kháng cáo của ông T yêu cầu buộc UBND phường H thực hiện việc hòa giải tranh chấp đất đai là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Đối với yêu cầu tuyên hành vi của UBND phường H không thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn đất của ông T của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là sai quy định của pháp luật và buộc các hộ dân hẻm 320 trả lại diện tích đất đã lấn chiếm là 86m² cho ông T – Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 04/7/2011, ông T có đơn khởi kiện tranh chấp dân sự tại TAND Quận G về việc: “Tranh chấp hợp đồng ủy quyền” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn T và bị đơn ông Lê Văn Bảy, bà Trương Thị N và ông T có đơn yêu cầu áp

dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời ngăn chặn việc lấn chiếm đất để mở rộng đường. Ngày 15/10/2012 Tòa án nhân dân Quận G tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ ghi nhận: “*Con đường hẻm 320 phường H đã hoàn thành từ tháng 4 năm 2012*”. Do vậy, ngày 05/11/2012, Tòa án nhân dân Quận G ban hành thông báo số 455/TAQ7 về việc không chấp nhận yêu cầu của ông T về việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời ngăn chặn việc lấn chiếm đất để mở rộng đường.

Ngày 20/7/2012, ông T có đơn gửi đến UBND phường H yêu cầu thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn chiếm đất của ông T của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 143 của Luật Đất đai năm 2003 thì: “Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm phát hiện và áp dụng các biện pháp ngăn chặn kịp thời việc xây dựng các công trình trên đất lấn, chiếm, đất sử dụng không đúng mục đích ở địa phương” và căn cứ Điều 182 của Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 thì: “Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo thường xuyên việc kiểm tra phát hiện các hành vi lấn chiếm đất đai, ... Trong thời hạn không quá một (01) ngày kể từ khi phát hiện vi phạm hoặc được báo cáo có vi phạm thì phải tổ chức việc kiểm tra, lập biên bản, ra quyết định đình chỉ hành vi vi phạm, xử phạt hành chính theo thẩm quyền và yêu cầu tự khôi phục lại tình trạng sử dụng đất ban đầu;”

Như vậy, đơn của ông T yêu cầu UBND phường H thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn chiếm đất của ông T của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi “*con đường hẻm 320 phường H đã hoàn thành từ tháng 4 năm 2012*” (sau khi nhân dân hẻm 320 đã thực hiện xong việc nâng cấp trải nhựa là 03 tháng) nên việc UBND phường H không thực hiện biện pháp ngăn chặn việc lấn chiếm đất của ông T theo yêu cầu của ông T là có cơ sở. Đối với yêu cầu buộc người dân hẻm 320 trả lại cho ông T phần diện tích đất 86m² bị lấn chiếm thì như đã nhận định ở phần trên, yêu cầu này của ông T là không có căn cứ. Do vậy, yêu cầu kháng cáo của ông T không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Đối với yêu cầu hủy QĐ GQKN số 188 ngày 21/8/2014 của Chủ tịch UBND phường H, Quận G:

+ Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành QĐ GQKN số 188 là đúng qui định tại Khoản 1 Điều 7, Điều 17, Điều 27 Luật Khiếu nại năm 2011;

+ Về thời hạn ban hành Quyết định: Ông T nộp đơn khiếu nại vào ngày 29/4/2014, Chủ tịch UBND phường H Quận G ban hành QĐ GQKN số 188 vào ngày 21/8/2014 là quá thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 28 Luật khiếu nại năm 2011.

+ Về nội dung:

Theo văn bản 238/UBND ngày 12/12/2012 của UBND phường H thể hiện: “Việc trải nhựa đường hẻm không lấn chiếm quyền sử dụng đất của cá nhân hay đơn vị, tổ chức nào,... Việc trải nhựa đường hẻm này không vi phạm quy định của pháp luật và phù hợp với nhu cầu chính đáng của nhân dân, phù hợp với chủ trương của Quận ủy – UBND Quận G về việc khuyến khích nhân dân tự sửa chữa, nâng cấp các hẻm nội bộ nên UBND phường H đã chấp thuận để nhân dân tự trải nhựa nâng cấp hẻm”. Như vậy, UBND phường H chỉ chấp thuận để nhân dân tự trải nhựa để nâng cấp hẻm chứ không có nội dung đồng ý cho mở rộng hẻm nên việc UBND phường H ban hành QĐGQKN số 188 không chấp nhận yêu cầu khiếu nại này của ông T là có căn cứ.

Xét, QĐGQKN số 188 ngày 21/8/2014 của Chủ tịch UBND phường H, Quận G có vi phạm về thời hạn giải quyết nhưng đảm bảo về thẩm quyền, tính hợp pháp, hình thức và nội dung theo quy định của pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu hủy QĐGQKN số 188 ngày 21/8/2014 của Chủ tịch UBND phường H, Quận G theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn T.

Tại cấp phúc thẩm, ông T có yêu cầu đo vẽ lại hiện trạng ranh đất và người bị kiện yêu cầu phải áp ranh theo bản đồ giao đất của Công ty Điện lực Tân Thuận để xác định ranh diện tích đất của ông T. Ngày 09/10/2019, Trung tâm Đo đạc Bản đồ Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành đo vẽ hiện trạng đất. Tại phiên tòa ngày 26/12/2019 và phiên tòa ngày 27/3/2020, người bị kiện đồng ý không yêu cầu áp ranh theo bản đồ giao đất của Công ty Điện lực Tân Thuận và đồng ý với bản vẽ ngày 14/8/2013 do Trung tâm Đo đạc Bản đồ Sở Tài nguyên môi trường lập và người khởi kiện cũng đồng ý với bản vẽ này. Tại phiên tòa hôm nay, người khởi kiện vẫn chưa cung cấp bản vẽ đã đo vẽ ngày 09/10/2019 nên căn cứ Điều 83 Luật tố tụng hành chính: “....nếu đương sự không nộp hoặc nộp không đầy đủ tài liệu chứng cứ....thì Tòa án căn cứ vào tài liệu chứng cứ mà đương sự đã giao nộp....để giải quyết vụ án.”

Do vậy, các yêu cầu kháng cáo của ông T là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T là phù hợp với quy định của pháp luật, nghĩ nên giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và người bị kiện cũng đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, nghĩ nên chấp nhận.

Do ông T là người cao tuổi nên ông được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng Hành chính;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T.

Giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 13/2017/HC-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận G về " Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính " giữa người khởi kiện ông Nguyễn Văn T và người bị kiện là Chủ tịch UBND phường H, Quận G và UBND phường H, Quận G:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc:

+ Buộc UBND phường H phải thực hiện hành vi tổ chức hòa giải theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn T đối với các hộ dân trong hẻm 320 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Tuyên hành vi của UBND phường H về việc không thực hiện hành vi áp dụng biện pháp ngăn chặn việc lấn đất của các hộ dân hẻm 320 Nguyễn Văn Linh là sai quy định của pháp luật và buộc các hộ hẻm 320 trả lại diện tích đã lấn chiếm là 86m²;

+ Hủy Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 21/8/2014 của Chủ tịch UBND phường H, Quận G, về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn T.

2. Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí, nhưng được trừ vào số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AC/2014/0009786 ngày 11/12/2015 và Biên lai số AC/2012/05575 ngày 22/6/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vậy hoàn lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AC/2012/05575 ngày 22/6/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí hành chính phúc thẩm: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Nguyễn Văn T. Hoàn tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông T đã nộp theo Biên lai thu số AA/2017/0024405 ngày 13/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Tòa án nhân dân Quận G;
- Chi cục THADS Quận G;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Thanh Tú